TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **125**/2019/HS-ST
Ngày 27-06-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Phan Vĩnh Chuyển**

Các Thẩm phán: Bà **Nguyễn Thị Cảnh**

Ông **Trần Minh Long**

- ***Thư ký phiên toà*:** Bà **Ngô Thị Kiều Trang**– Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa***: Bà **Nguyễn Thị Bạch Tuyết** - Kiểm sát viên.

Ngày 27/6/2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2019/TLPT-HS ngày 24/5/2019 đối với bị cáo Bùi Hoàng T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2019/HS-ST ngày 19/4/2019 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Bùi Hoàng T,** sinh ngày 07/07/1985 tại Đà Nẵng; Nơi cư trú: Tổ 188, phường A, quận B, thành phố Đà Nẵng; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Không; Con ông Bùi Văn L và bà Nguyễn Thị Minh P (c); Có vợ là Lưu Thị Thanh T2 và 03 con (lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2013); Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

Ngày 25/01/2016, bị Công an phường An Hải Bắc ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tháng 6/2017, UBND phường An Hải Bắc áp dụng biện pháp giáo dục tại phường và cai nghiện tại gia đình- cộng đồng 03 tháng (6/2017 - 9/2017).

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 19/02/2019. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 19/02/2019, đội CSĐT tội phạm về ma túy phối hợp với Công an phường Thọ Quang kiểm tra hành chính tại phòng 602 khách sạn C, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng phát hiện trong phòng có 05 đối tượng gồm: Bùi Hoàng T, Lê Phạm Hiếu L, Hoàng Thúy A (Bi), Lê Xuân C và Nguyễn Duy B. Tiếp tục kiểm tra, phát hiện trên bàn gỗ có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và bên trong túi áo phía trước bên phải của Bùi Hoàng T đang mặc có 01 gói nilong chứa 2,105 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Qua điều tra xác định: Vào khoảng 02 giờ sáng ngày 19/02/2019 Bùi Hoàng T có mua ma túy của 01 thanh niên (không rõ họ tên địa chỉ) tại khu vực phường Bắc Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn với giá 600.000đ (*Sáu trăm nghìn đồng*) để sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu số ma túy trên trong túi áo phía trước bên phải của T đang mặc để khi nào có nhu cầu thì đem ra sử dụng nhưng chưa sử dụng thì đến 09 giờ 30 phút cùng ngày bị lực lượng công an kiểm tra, bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật tại phòng 602 khách sạn C, Phường Thọ Quang, Quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng.

Tại Bản án sơ thẩm số 21/2019/HS-ST ngày 19/4/2019 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bùi Hoàng T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Thời hạn tù tính từ ngày 19/02/2019.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án.

Ngày 20/4/2019, bị cáo Bùi Hoàng T có đơn kháng cáo với nội dung: Án sơ thẩm xử nặng, xin được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục: Đơn kháng cáo của bị cáo Bùi Hoàng T có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và trong thời hạn kháng cáo nên đảm bảo hợp lệ. *Về nội dung:* Xét nội dung đơn kháng cáo của bị cáo thì thấy rằng Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2019/HS-ST ngày 19/4/2019 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà đã xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và xử phạt bị cáo với mức án 03 năm 06 tháng tù là có căn cứ, phù hợp. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Bị cáo Bùi Hoàng T giữ nguyên đơn kháng cáo và đề nghị Hội đồng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Bùi Hoàng T khai nhận: Để có ma túy sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân, vào khoảng 02 giờ sáng ngày 19/02/2019, Bùi Hoàng T đã mua 2,105 gam ma túy loại Methamphetamine với giá 600.000 đồng của 01 thanh niên tại khu vực phường Bắc Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn. Đến 09h30' cùng ngày tại phòng 602 khách sạn C, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, TP. Đà Nẵng, T bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang đang tàng trữ trái phép số ma túy trên. Vì vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2019/HS-ST ngày 19/4/2019 của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà đã xét xử bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo Bùi Hoàng T thì thấy: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, đồng thời xâm phạm đến sức khỏe và sự phát triển của giống nòi dân tộc. Bị cáo còn có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục hành vi phạm tội. Vì vậy, đối với bị cáo cần được xử phạt nghiêm. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng khi lượng hình, xử phạt bị cáo với mức án 03 năm 06 tháng tù là phù hợp. Do đó, HĐXX không chấp nhận kháng cáo bị cáo Bùi Hoàng T, giữ nguyên Bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Hoàng T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

2. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: **Bùi Hoàng T 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng** tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Thời hạn tù tính từ ngày 19/02/2019.

3. Về án phí: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Bùi Hoàng T phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA Tp Đà Nẵng;
- CQ THAHS – CA quận Sơn Trà;
- VKSND quận Sơn Trà;
- CQCSĐT Công an quận Sơn Trà;
- Toà án nhân dân quận Sơn Trà;
- Vụ GĐKT I – TAND tối cao;
- Trại tạm giam CA Tp Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Vĩnh Chuyển